

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HNGĐ-ST

Ngày 26/4/2022

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Thắng.

Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hồng Minh và ông Nguyễn Quý Hường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Nhật - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa ông Lê Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/4/2022 tại Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử công khai vụ án dân thụ lý sơ thẩm số: 04/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2022 “về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/4/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt);

- Bị đơn: Anh Phạm Chiến Th, sinh năm: 1974. Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện ngày 10/01/2022 và bản tự khai ngày 08/02/2022, nguyên đơn là chị Bùi Thị H trình bày:

- Chị và anh Phạm Chiến Th tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An vào ngày 24/12/2000. Vợ chồng chung sống hòa thuận được 08 năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, luôn cãi vã, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng sống ly thân với nhau được khoảng 10 năm nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Chiến Th.

- Về con chung: Chị và anh Phạm Chiến Th có 02 con chung. Con thứ nhất tên là Phạm Thế H, sinh ngày 04/8/2000; con thứ hai tên là Phạm Thế L, sinh ngày 20/12/2008. Con thứ nhất đã trưởng thành nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn con chung Phạm Thế L kể từ khi vợ chồng ly thân đến nay cháu L ở với chị nên nguyện vọng của chị sau khi ly hôn là được trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng cháu L đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Bùi Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Đối với anh Phạm Chiến Th, theo tài liệu có tại hồ sơ vụ án thể hiện:

Sau khi Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ thụ lý vụ án đã phối hợp với Công an xã T trực tiếp đến nhà tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như các văn bản tố tụng khác cho anh Phạm Chiến Th.

Tại Biên bản ghi lời khai vào ngày 24/3/2022, anh Phạm Chiến Th trình bày:

- Anh và chị Bùi Thị H tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An vào ngày 24/12/2000. Theo anh thì trong cuộc sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì trầm trọng, tuy nhiên năm 2008 anh ra Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An làm ăn đã chung sống như vợ chồng với một người phụ nữ khác, mặc dù anh và người phụ nữ đó không đăng ký kết hôn nhưng giữa hai người có một con chung. Từ năm 2008 đến nay anh chủ yếu sống chung với người phụ nữ này tại thành phố Vinh và rất ít khi về sống chung với chị Bùi Thị H. Hiện nay anh không còn tình cảm với chị Bùi Thị H nữa mặc dù vậy, chị H làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh thì anh không đồng ý.

- Về con chung: Anh Phạm Chiến Th thống nhất anh và chị Bùi Thị H có 02 con chung như chị H đã trình bày.

Nếu vợ chồng ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết vấn đề con chung theo nguyện vọng của con. Nếu cháu Phạm Thế L ở với chị H thì anh đề nghị không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị H vì hiện nay nghề nghiệp của anh là lao động tự do, thu nhập không ổn định, đồng thời anh còn có một con riêng nữa nên anh không có điều kiện để cấp dưỡng nuôi con cho chị H.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phạm Chiến Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra anh Phạm Chiến Th đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải mà đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật và anh đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa.

3. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về quan điểm giải quyết vụ án:

- Về tình cảm: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật HNGĐ.

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Bùi Thị H về việc ly hôn với anh Phạm Chiến Th.

- Về con chung: Giao con chung Phạm Thế L sinh ngày 20/12/2008 cho chị Bùi Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Bùi Thị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Anh Phạm Chiến Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, chị Bùi Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quyền khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Chị Bùi Thị H làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh giải quyết ly hôn với anh Phạm Chiến Th. Về nội dung và hình thức đơn khởi kiện của chị Bùi Thị H đúng quy định tại Điều 189 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Tòa án thụ lý. Các đương sự đều trú tại huyện Đức Thọ nên Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Phạm Chiến Th đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh Phạm Chiến Th.

[2] Về Tình cảm: Chị Bùi Thị H và anh Phạm Chiến Th đăng ký kết hôn ngày 24/12/2000 tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không yêu thương, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, người nào chỉ biết bòn phận người đó. Từ năm 2008 đến nay, anh Phạm Chiến Th thường xuyên sống chung và đã có con riêng với một người phụ nữ khác tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Hai vợ chồng sống ly thân với nhau 10 năm nay.

Chính vì vậy, đã có đủ cơ sở để nhận định rằng, tình trạng hôn nhân giữa chị Bùi Thị H và anh Phạm Chiến Th đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, quan hệ vợ chồng đã thực sự không thể hàn gắn được nữa, mục đích của hôn nhân là xây dựng một gia đình hoà thuận, hạnh phúc không đạt được nên yêu cầu của chị Bùi Thị H về việc ly hôn anh Phạm Chiến Th là có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Con thứ nhất tên là Phạm Thế H, sinh ngày 04/8/2000; hiện nay đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét. Con thứ hai tên là Phạm Thế L, sinh ngày 20/12/2008. Xét nguyện vọng được sống cùng chị Bùi Thị H của cháu Phạm Thế L là hoàn toàn tự nguyện. Đồng thời từ thời điểm vợ chồng sống ly thân và hiện tại cháu L ở cùng chị H tại Thôn Đ, xã T, huyện Đ. Chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con đảm bảo cuộc sống để con của mình phát triển bình thường về tâm lý, sức khỏe, được học hành đầy đủ, có nơi ăn, chỗ ở ổn định. Để đảm bảo cuộc sống và tâm lý ổn định cho cháu Long, Hội đồng xét xử xét thấy nên giao cháu Phạm Thế L cho chị Bùi Thị H tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là có cơ sở theo quy định tại các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét .

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị H phải chịu án phí ly hôn

sơ thẩm. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 4 Điều 147, Điều 179, Điều 177, Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm b Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

1. Chấp nhận cho chị Bùi Thị H ly hôn với anh Phạm Chiến Th.

2. Giao con chung Phạm Thế L, sinh ngày 20/12/2008 cho chị Bùi Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Phạm Chiến Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Bùi Thị H.

Anh Phạm Chiến Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0013020 ngày 08/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; chị Bùi Thị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/4/2022). Anh Phạm Chiến Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Thọ;
- Các đương sự;
- UBND xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Việt Thắng